BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201 /QĐ-TCT	*Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với Công ty cổ phần phát triển Thiên Sơn

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-TCT ngày 7 tháng 01 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc phân công lĩnh vực phụ trách của Lãnh đạo Tổng cục Thuế;

Căn cứ đề nghị của Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc tại văn bản số 12426/CTVPH-QLN ngày 31/12/2021 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp còn nợ trước ngày 01/7/2020 đối với Công ty cổ phần phát triển Thiên Sơn, mã số thuế 2500289552, địa chỉ: Cụm CN Cầu Củi, xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, với tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 5.324.192.782 đồng (viết bằng chữ: Năm tỷ, ba trăm hai mươi tư triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm tám mươi hai đồng), trong đó:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp	Tiểu mục	Số tiền
1	Tiền chậm nộp phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế quản lý	4272	1.058.999.795
2	Tiền chậm nộp thuế thu nhập cá nhân	4917	770.112
3	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	4918	71.000.152
4	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	4931	3.671.265.049
5	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý	4943	521.554.674
6	Tiền chậm nộp các khoản khác còn lại theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý	4944	603.000
	Tổng cộng:		5.324.192.782

Lý do xóa nợ tiền.phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Chi cục Thuế khu vực Tam Đảo điều chỉnh tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của Công ty cổ phần phát triển Thiên Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Tam Đảo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Tổng cục trưởng TCT (để b/c);
- Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc;
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Website TCT, website Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: VT, QLN(2b).

8

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Vũ Xuân Bách